

Số: 3812/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 02 tháng 12 năm 2014

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định việc đánh giá và xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 372/QĐ-TTg ngày 14/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư số 41/2013/TT-BNNPTNT ngày 04/10/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định việc đánh giá và xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh tại Tờ trình số 31/TTr-VPĐPNTM ngày 20/11/2014,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Bổ sung gạch đầu dòng (-) thứ 5, Điểm b, Khoản 2, Điều 4, Tiêu chí giao thông (tiêu chí số 2):

- Tiêu chuẩn các loại đường giao thông theo cấp A, B, C nêu trên là tiêu chuẩn tối thiểu để đạt chuẩn theo quy định; tùy tình hình thực tế về nhu cầu phục vụ dân sinh và điều kiện nguồn lực của địa phương, có thể thiết kế cao hơn so với tiêu chuẩn tối thiểu.

2. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng (-) thứ 4, Điểm a, Khoản 2, Điều 6, Tiêu chí điện nông thôn (tiêu chí số 4):

- Việc đánh giá hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện thực hiện theo hướng dẫn của Sở Công Thương tỉnh Quảng Nam tại Công văn số 290/SCT-QLĐN ngày 25/3/2014 về việc hướng dẫn cơ bản tiêu chí về điện đối với xã xây dựng nông thôn mới.

Đối với đường dây dẫn điện đi qua các khu vực dân cư tập trung, khu vực công cộng khuyến khích sử dụng dây bọc cách điện để đảm bảo an toàn.

Hàng năm, Sở Công Thương có báo cáo mức độ đạt tiêu chí điện trên địa bàn tỉnh cho Ban Chỉ đạo tỉnh để làm cơ sở cho việc xét công nhận đạt tiêu chí điện nông thôn.

3. Sửa đổi, bổ sung dấu (+) thứ nhất của gạch đầu dòng (-) thứ 2, Khoản 2, Điều 11, Tiêu chí nhà ở dân cư (tiêu chí số 9):

+ Đảm bảo yêu cầu “3 cứng” (nền cứng, khung cứng, mái cứng).

Đối với kết cấu nhà gỗ, nhà sàn: nền cứng (bê tông xi măng, sàn gỗ); khung tường cứng (khung gỗ, ván); mái cứng (ngói, tole, fibro xi măng hoặc vật liệu khác phù hợp với tập quán, văn hoá và điều kiện của người dân tại địa phương).

Đối với kết cấu nhà bê tông cốt thép: nền cứng (bê tông xi măng); khung tường cứng (bê tông cốt thép, tường chịu lực), mái cứng (ngói, tole, sàn đúc, fibro xi măng).

Kết cấu nhà có thể kết hợp 2 hình thức nêu trên.

4. Sửa đổi, bổ sung Điểm c, Khoản 2, Điều 16, Tiêu chí giáo dục (tiêu chí số 14):

c) Lao động qua đào tạo là số lao động trong độ tuổi có khả năng lao động đã được tham gia các khóa bồi dưỡng dạy nghề ngắn hạn hoặc đào tạo trung hạn, dài hạn (chính quy hoặc không chính quy) được cấp các loại chứng chỉ, văn bằng như: chứng chỉ học nghề, bằng trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề, cao đẳng và đại học.

Trường hợp lao động có hộ khẩu thường trú tại xã tự học nghề hoặc được truyền nghề, có tay nghề đáp ứng yêu cầu công việc, tạo được thu nhập ổn định từ nghề nghiệp tự học, nhưng không có chứng chỉ nghề hoặc văn bằng từ trung cấp chuyên môn nghiệp vụ trở lên (gọi là lao động tự học nghề <sup>(1)</sup>), thì những lao động này cũng được tính vào số lao động qua đào tạo.

Tỷ lệ lao động qua đào tạo là tỷ lệ phần trăm giữa số lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học và tự học nghề trên tổng số lao động trong độ tuổi của xã.

$$\text{Tỷ lệ lao động qua đào tạo (\%)} = \frac{\text{Số lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học và tự học nghề}}{\text{Tổng số lao động trong độ tuổi của xã}} \times 100$$

UBND cấp xã tổng hợp, lập danh sách lao động tự học nghề để quản lý, đồng thời báo cáo Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội cấp huyện để thẩm tra, thống nhất bằng văn bản trước khi tính lao động tự học nghề vào số lao động qua đào tạo.

5. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng (-) thứ 2, Điểm a, Khoản 2, Điều 17, Tiêu chí y tế (Tiêu chí số 15):

<sup>(1)</sup> Lao động tự học nghề có thể là lao động làm việc ổn định trong các làng nghề; thợ may, thợ xây dựng, thợ rèn, thợ mộc, thợ cơ khí, thợ sửa chữa điện-điện tử...

- Cơ sở hạ tầng (các phòng chức năng) đối với các Trạm Y tế xã gần BVĐK Trung ương, BVĐK tỉnh, BVĐK khu vực, BV tuyến huyện (khoảng cách từ Trạm Y tế xã đến các Bệnh viện này tối đa 3 km đối với xã thuộc huyện miền núi và tối đa 5 km đối với xã thuộc huyện đồng bằng) hoặc Trạm Y tế nằm ở Trung tâm huyện thì Trạm Y tế ở những nơi này chỉ xây 6 phòng: i) phòng khám bệnh; ii) phòng xét nghiệm; iii) phòng sơ cứu, cấp cứu; iv) phòng tiêm; v) phòng hành chính. Đồng thời, phải tổ chức thực hiện tốt y tế dự phòng, vệ sinh môi trường, Chương trình MTQG về y tế, dân số, KHHGD, truyền thông, giáo dục sức khỏe... nhằm nâng cao số điểm để đạt chuẩn.

6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 18, Tiêu chí Văn hóa (tiêu chí số 16):

"1. Các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2014 đạt tiêu chí văn hoá khi có từ 70% thôn trở lên đạt chuẩn "Thôn văn hoá" trong năm 2014; các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2015 đạt tiêu chí văn hoá khi có từ 70% thôn trở lên đạt chuẩn "Thôn văn hoá" trong 2 năm liền (năm 2014 và năm 2015); các xã đạt chuẩn nông thôn mới vào các năm tiếp theo đạt tiêu chí văn hoá khi có từ 70% thôn trở lên đạt chuẩn "Thôn văn hoá" liên tục từ 03 năm trở lên".

7. Bãi bỏ Điểm d (Đánh giá danh hiệu chính quyền trong sạch, vững mạnh), Khoản 2, Điều 20, Tiêu chí hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh (Tiêu chí số 18).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các nội dung khác tại Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 của UBND tỉnh không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, hội, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Huỳnh Khánh Toàn;
- Huyện/Thành ủy các huyện, thành phố;
- Ban Chỉ đạo NTM các huyện, thành phố;
- Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý NTM các xã (do huyện, thành phố sao gửi);
- CVP;
- Lưu: VT, TH, VX, NC, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Phước Thanh**